

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1842/QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ
Quỹ Giải thưởng tài năng nữ Việt Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 48/2008/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 148/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2007 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Xét đề nghị của sáng lập viên thành lập Quỹ Giải thưởng tài năng nữ Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ Giải thưởng tài năng nữ Việt Nam ban hành kèm theo quyết định này.

Điều 2. Quỹ Giải thưởng tài năng nữ Việt Nam hoạt động theo Điều lệ của Quỹ được Bộ trưởng Bộ Nội vụ công nhận và tuân thủ quy định của pháp luật. Quỹ chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, ngành có liên quan về lĩnh vực Quỹ hoạt động.

Quỹ Giải thưởng tài năng nữ Việt Nam có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng. Quỹ được ngân sách nhà nước hỗ trợ ban đầu 10 tỷ đồng, sau đó tự lo kinh phí, trụ sở và phương tiện hoạt động.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Giải thưởng tài năng nữ Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ và Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Red*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Bộ Công an;
- Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, TCPCP.



Nguyễn Tiến Đình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐIỀU LỆ
QUỸ GIẢI THƯỞNG TÀI NĂNG NỮ VIỆT NAM
(Công nhận kèm theo Quyết định số 1842/QĐ-BNV
ngày 15 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

Chương I
TÊN GỌI, TÊN CHỈ, MỤC ĐÍCH CỦA QUỸ

Điều 1. Tên quỹ

1. Tên tiếng Việt: Quỹ Giải thưởng tài năng nữ Việt Nam.
2. Tên giao dịch quốc tế: Vietnam Women Talents Foundation (viết tắt: VWTF).
3. Biểu tượng Quỹ Giải thưởng tài năng nữ Việt Nam: Mang ý nghĩa tôn vinh tài năng nữ, thiết kế dựa trên biểu tượng của Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam (viết tắt là Hội LHPN Việt Nam) và biểu tượng của Giải thưởng Phụ nữ Việt Nam.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Quỹ Giải thưởng tài năng nữ Việt Nam (sau đây gọi tắt là Quỹ) là tổ chức phi lợi nhuận, được thành lập nhằm mục đích khen thưởng, biểu dương thành tích, khuyến khích các cá nhân và tập thể phụ nữ tài năng thuộc các lứa tuổi, các lĩnh vực công tác, ngành nghề để phát huy khả năng, sức sáng tạo, không ngừng vươn lên trong học tập, nghiên cứu và lao động xây dựng đất nước.

Điều 3. Địa vị pháp lý và phạm vi hoạt động

1. Quỹ chịu sự quản lý của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam.
2. Trụ sở Quỹ đặt tại Cơ quan Trung ương Hội LHPN Việt Nam, địa chỉ: 39 Hàng Chuối, Hà Nội.
3. Quỹ hoạt động trong phạm vi cả nước, có tư cách pháp nhân, có con dấu, được mở tài khoản (kể cả tài khoản ngoại tệ) tại Ngân hàng, Kho bạc Nhà nước.

Chương II

NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA QUỸ

Điều 4. Nguyên tắc hoạt động

1. Quỹ hoạt động theo Điều lệ Quỹ đã được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền công nhận và các quy định pháp luật khác có liên quan, hoạt động của Quỹ không vì mục đích lợi nhuận.

2. Quỹ hoạt động dưới sự chỉ đạo, quản lý của Đoàn chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam thông qua Hội đồng quản lý Quỹ.

3. Quỹ thực hiện mọi khoản thu, chi công khai, minh bạch về tài chính, tài sản; thực hiện công tác kế toán, kiểm toán, thống kê theo quy định của pháp luật; mở sổ sách ghi chép đầy đủ và công khai danh sách các tổ chức, cá nhân đóng góp, tài trợ; danh sách những tập thể, cá nhân nữ được nhận giải thưởng của Quỹ.

4. Quỹ chịu sự kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát quỹ.

Điều 5. Nhiệm vụ của Quỹ

1. Định kỳ hàng năm tổ chức xét chọn và trao Giải thưởng tài năng nữ Việt Nam cho các tập thể nữ và cá nhân phụ nữ theo tiêu chuẩn của Quỹ.

2. Tuyên truyền, giới thiệu mục đích, ý nghĩa và các hoạt động của Quỹ, thành tích của các tập thể, cá nhân nữ được tôn vinh, khích lệ trên các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài nước nhằm cổ vũ, phát huy tài năng của phụ nữ, đồng thời nâng cao nhận thức của toàn xã hội về những đóng góp của phụ nữ đối với sự phát triển của đất nước. Chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm của các tài năng nữ và kiến nghị đề xuất nhằm phát huy vai trò của các tài năng nữ.

3. Vận động các tổ chức, cá nhân trong nước và các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài tài trợ cho Quỹ; tiếp nhận kinh phí và tài sản do các cá nhân, tổ chức trong nước và ngoài nước ủng hộ theo đúng tôn chỉ, mục đích của Quỹ và theo quy định của pháp luật.

4. Lưu trữ các báo cáo, hồ sơ, chứng từ, tài liệu về tài sản, tài chính của Quỹ; nghị quyết, biên bản về các hoạt động của Quỹ theo quy định của pháp luật.

5. Hàng năm Quỹ nộp báo cáo về tình hình tổ chức, hoạt động và báo cáo tài chính cho Bộ Nội vụ, cơ quan tài chính cùng cấp và thực hiện công khai các khoản thu, chi của Quỹ theo quy định.

6. Kiểm tra, kiểm soát việc sử dụng tiền và tài sản, trang thiết bị cho các hoạt động của Quỹ theo quy định hiện hành của cơ quan tài chính có thẩm quyền.

7. Bảo tồn và tăng trưởng tài chính của Quỹ.

8. Giữ mối liên lạc thường xuyên với các đối tượng được nhận giải thưởng của Quỹ, các nhà tài trợ, tạo môi trường thuận lợi để các đối tượng hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau, hỗ trợ hoạt động của Quỹ và hoạt động của Hội LHPN Việt Nam.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo các quy định của pháp luật.

Điều 6. Quyền hạn của Quỹ

1. Tổ chức và hoạt động theo Điều lệ Quỹ đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận và các văn bản pháp luật có liên quan.
2. Tiếp nhận, quản lý và lập kế hoạch sử dụng mọi nguồn thu trong và ngoài nước đúng quy định để đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ khen thưởng và hỗ trợ tài năng nữ theo mục đích của Quỹ.
3. Đề xuất đối tượng, hình thức, phương thức và mức trao giải thưởng hàng năm.
4. Xây dựng tiêu chuẩn xét trao giải thưởng hàng năm cho các tập thể, cá nhân nữ.

Chương III

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ LỄ LỐI LÀM VIỆC

Điều 7. Cơ cấu tổ chức Quỹ Giải thưởng tài năng nữ Việt Nam, gồm:

1. Hội đồng quản lý Quỹ;
2. Giám đốc và Phó Giám đốc Quỹ;
3. Ban Kiểm soát Quỹ;
4. Ban Thường trực Quỹ.

Điều 8. Hội đồng quản lý Quỹ

1. Hội đồng quản lý Quỹ (Hội đồng) gồm 12 (mười hai) thành viên do Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam đề cử, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, gồm: Chủ tịch Hội, 04 (bốn) Phó Chủ tịch Hội, 07 (bảy) đại diện lãnh đạo bộ, ngành và các cơ quan liên quan tham gia với vai trò tư vấn. Việc mời tham gia và thay thế thành viên của bộ, ngành được thực hiện theo yêu cầu thực tế và quyết định của Thường trực Đoàn chủ tịch Trung ương Hội. Hội đồng định kỳ họp 06 (sáu) tháng một lần.

Nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ là 05 (năm) năm theo nhiệm kỳ của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam.

2. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập thể và quyết nghị theo đa số quá bán. Các cuộc họp của Hội đồng là hợp lệ khi có trên 50% tổng số thành viên Hội đồng dự họp. Nếu thành viên Hội đồng vắng mặt mà có ý kiến bằng văn bản thì được coi như có mặt tại cuộc họp và đã tham gia biểu quyết. Trường hợp số phiếu biểu quyết trong Hội đồng bằng nhau thì quyết nghị theo bên có phiếu của Chủ tịch Hội đồng. Thành viên Hội đồng có quyền xin từ nhiệm vì lý do cá nhân hoặc có thể bị Hội đồng bãi nhiệm theo quyết nghị của Hội đồng.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

1. Thông qua kế hoạch hoạt động hàng năm của Quỹ.

2. Ban hành các quy định về vận động, quản lý, sử dụng nguồn thu của Quỹ theo quy định của Điều lệ Quỹ và của pháp luật; quyết định chủ trương, đối tượng, hình thức, mức thưởng và phê duyệt định mức chi tiêu cho công tác quản lý Quỹ, kế hoạch tài chính, báo cáo quyết toán của Quỹ.

3. Quyết định cơ cấu, nhân sự; chỉ đạo và giám sát hoạt động của Quỹ.

4. Đề nghị với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền việc sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập, công nhận Điều lệ Quỹ và cho rút tên khỏi danh sách thành viên trong Hội đồng quản lý và Giám đốc Quỹ.

5. Trong trường hợp đặc biệt, để giải quyết các vấn đề cấp bách của Quỹ, khi có đề nghị của trên 50% thành viên Hội đồng thì Chủ tịch Hội đồng triệu tập họp toàn thể Hội đồng để giải quyết.

6. Hội đồng quản lý Quỹ quyết định duyệt trao giải thưởng hàng năm của Quỹ.

7. Quyết định bổ nhiệm, bãi nhiệm Giám đốc, Kế toán trưởng của Quỹ.

Điều 10. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ

1. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ (Chủ tịch) chủ trì các cuộc họp của Hội đồng, chỉ đạo việc triển khai các nghị quyết của Hội đồng. Chủ tịch chịu trách nhiệm giám sát, đôn đốc việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ (Phó Chủ tịch) đảm nhiệm công việc theo sự phân công của Chủ tịch và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch. Trong trường hợp cần thiết, Phó Chủ tịch được Chủ tịch ủy quyền để giải quyết công việc.

Điều 11. Giám đốc, Phó Giám đốc Quỹ

1. Giám đốc Quỹ:

a) Giám đốc Quỹ do Chủ tịch bổ nhiệm theo nghị quyết của Hội đồng. Nhiệm kỳ của Giám đốc Quỹ không quá 05 (năm) năm. Giám đốc Quỹ là người đại diện trước pháp luật của Quỹ, chịu trách nhiệm điều hành và quản lý các hoạt động của Quỹ, chấp hành các định mức chi tiêu của Quỹ theo đúng quyết định của Hội đồng, Điều lệ Quỹ và các quy định của pháp luật;

b) Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và báo cáo định kỳ về hoạt động của Quỹ với Hội đồng và cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập Quỹ;

c) Chịu trách nhiệm quản lý nhân sự, tài chính, tài sản của Quỹ theo Điều lệ Quỹ và các quy định pháp luật hiện hành;

d) Phối hợp với các ban, đơn vị của Trung ương Hội LHPN Việt Nam để thực hiện nhiệm vụ của Quỹ;

đ) Đề nghị Chủ tịch bổ nhiệm Phó Giám đốc Quỹ, chỉ định nhân sự tham gia các vị trí chuyên môn.

2. Phó Giám đốc Quỹ:

a) Phó Giám đốc Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Quỹ.

b) Phó Giám đốc Quỹ giúp Giám đốc thực hiện những nhiệm vụ được phân công, thay thế điều hành Quỹ khi Giám đốc vắng mặt.

Điều 12. Ban Kiểm soát Quỹ

1. Ban Kiểm soát Quỹ có ba thành viên làm việc kiêm nhiệm, do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ quyết định thành lập và bổ nhiệm theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ và theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Ban Kiểm soát Quỹ có nhiệm vụ:

a) Kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ theo Điều lệ Quỹ và các quy định của pháp luật;

b) Báo cáo, kiến nghị với Hội đồng về kết quả kiểm tra, giám sát và tình hình tài chính của Quỹ.

Điều 13. Ban Thường trực Quỹ

1. Ban Thường trực Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ quyết định thành lập và bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Quỹ. Ban Thường trực gồm 02 (hai) bộ phận: Bộ phận thư ký và bộ phận kế toán.

2. Bộ phận thư ký có nhiệm vụ:

a) Theo dõi, tổng hợp, đề xuất hoạt động của Quỹ; soạn thảo các công văn, báo cáo của Quỹ; lưu giữ hồ sơ, tài liệu Quỹ theo quy định hiện hành;

b) Theo dõi và đôn đốc các cấp hội, các bộ, ngành, tổ chức... gửi hồ sơ cá nhân, tập thể đề xuất lên Quỹ xét chọn;

c) Nhận, phân loại hồ sơ và đề xuất danh sách cá nhân, tập thể trao tặng Giải thưởng tài năng nữ cho Quỹ;

d) Chuẩn bị nội dung và ghi chép nội dung các cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ;

đ) Chuẩn bị và tổ chức các buổi lễ và các sự kiện của Quỹ; thực hiện trao tặng Giải thưởng tài năng nữ theo quyết định của Hội đồng.

3. Bộ phận kế toán gồm Kế toán trưởng và Kế toán quỹ:

a) Kế toán trưởng do Chủ tịch bổ nhiệm căn cứ vào tiêu chuẩn của Bộ Tài chính về chuyên môn, nghiệp vụ, theo đề nghị của Giám đốc Quỹ;

b) Chịu trách nhiệm về công tác kế toán tài chính của Quỹ theo quy định của pháp luật, quy định của Hội và Điều lệ Quỹ;

c) Kế toán Quỹ do Giám đốc bổ nhiệm thực hiện nhiệm vụ kế toán thường xuyên của Quỹ.

Chương IV

NGUYÊN TẮC VẬN ĐỘNG QUYỀN GÓP, TIẾP NHẬN TÀI TRỢ VÀ ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC NHẬN GIẢI THƯỞNG

Điều 14. Nguyên tắc vận động

1. Quỹ được vận động quyền góp, vận động tài trợ ở trong nước và ở nước ngoài nhằm thực hiện mục tiêu hoạt động theo quy định của Điều lệ Quỹ và theo quy định của pháp luật.

2. Đối với các cuộc vận động quyền góp, vận động tài trợ các tổ chức, cá nhân ở nước ngoài Quỹ phải có đề án và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập Quỹ đồng ý bằng văn bản.

Điều 15. Đối tượng được xét tặng giải thưởng

Các tập thể nữ, cá nhân phụ nữ Việt Nam đạt các tiêu chí xét tặng giải thưởng của Quỹ.

Điều 16. Các hình thức tặng Giải thưởng và mức thưởng

1. Hình thức tặng Giải thưởng tài năng nữ Việt Nam và mức thưởng:

a) Hình thức tặng Giải thưởng: Bằng tiền mặt;

b) Số lượng: 10 (mười) tập thể và 10 (mười) cá nhân nữ hàng năm;

c) Mức thưởng: Tập thể: 30 (ba mươi) triệu đồng/01 (một) tập thể, cá nhân: 15 (mười lăm) triệu đồng/01 (một) cá nhân.

2. Mức thưởng và hình thức khen thưởng có thể thay đổi theo đề xuất của Hội đồng quản lý Quỹ được cơ quan có thẩm quyền đồng ý.

Chương V

TIÊU CHUẨN XÉT CHỌN

ĐỐI TƯỢNG NHẬN GIẢI THƯỞNG CỦA QUỸ

Điều 17. Tiêu chuẩn xét chọn Giải thưởng tài năng nữ Việt Nam

1. Đối với cá nhân:

a) Có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội, lợi ích cho đơn vị, cộng đồng, đóng góp vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

b) Tích cực tham gia các hoạt động vì sự phát triển của phụ nữ, các hoạt động phong trào phụ nữ của đơn vị, ngành, địa phương hoặc cả nước;

c) Có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ, có mối quan hệ tốt với đồng nghiệp, xã hội, cộng đồng và gia đình, được mọi người tin yêu;

d) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng; luật pháp, chính sách của Nhà nước và quy định của cơ quan, đơn vị. Gia đình được công nhận là Gia đình văn hoá;

đ) Được nhận một trong các mức khen thưởng sau:

- Bằng khen hoặc huân chương hoặc huy chương do Chính phủ, Nhà nước trao tặng;

- Bằng sáng chế hoặc các danh hiệu, giải thưởng của Nhà nước;

- Được bình chọn là phụ nữ xuất sắc trong 05 (năm) năm liền hoặc bằng khen nhiệm kỳ của Trung ương Hội LHPN Việt Nam.

2. Đối với tập thể:

a) Có thành tích đặc biệt xuất sắc, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội, lợi ích cho đơn vị, cộng đồng, đóng góp vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

b) Tích cực tham gia các hoạt động phong trào phụ nữ của đơn vị, ngành, địa phương hoặc cả nước; có nhiều sáng kiến, đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động trong tập hợp, thu hút các tầng lớp phụ nữ tham gia hoạt động của phong trào đơn vị phù hợp với điều kiện của địa phương;

c) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng; luật pháp, chính sách của Nhà nước;

d) Tập thể đoàn kết, mọi thành viên luôn giúp đỡ, gắn bó, tạo điều kiện cho nhau cùng tiến bộ. Luôn phối hợp chặt chẽ với các cấp chính quyền, ban ngành, đoàn thể liên quan để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đơn vị, ngành, địa phương;

đ) Có tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là nữ từ 60% trở lên (đối với một số ngành mang tính chất đặc thù phải có tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là nữ đạt 40% trở lên) trong đó có lãnh đạo hoặc các chủ nhiệm đề tài, dự án khoa học công nghệ là nữ, có thành tích xuất sắc và có nhiều đóng góp cho thành tích chung của đơn vị;

e) Được nhận một trong các mức khen thưởng sau:

- Bằng khen hoặc huân chương hoặc huy chương do Chính phủ, Nhà nước trao tặng;

- Các giải thưởng, danh hiệu về thành tích đặc biệt xuất sắc do Nhà nước, bộ, ngành chủ quản trao tặng.

Điều 18. Điều kiện xét trao Giải thưởng tài năng nữ Việt Nam

1. Cá nhân và tập thể nữ phải được đơn vị hay cơ quan chủ quản suy tôn và tiến cử. Nếu tập thể nữ là Hội LHPN tỉnh, thành phố được đề nghị xét chọn phải do Hội đồng thi đua khen thưởng tỉnh, thành phố hoặc tỉnh, thành ủy tiến cử.

2. Nếu được xét trao Giải thưởng thì sau khi được nhận Giải thưởng cam kết tham gia tích cực vào các hoạt động vì sự phát triển của phụ nữ Việt Nam.

Điều 19. Thủ tục và quy trình xét chọn Giải thưởng tài năng nữ Việt Nam

1. Hồ sơ đề nghị xét trao giải thưởng gồm có:

a) Lý lịch trích ngang kèm ảnh 4 x 6 (đối với cá nhân);

b) Bản thành tích hoạt động của cá nhân hoặc tập thể phụ nữ xuất sắc (ghi rõ ràng, chi tiết, cụ thể theo trình tự thời gian và có xác nhận của cơ quan, đơn vị chủ quản và cơ quan quản lý cấp trên);

c) Biên bản ghi chép đầy đủ các ý kiến nhận xét về tập thể hoặc cá nhân đề nghị được xét chọn trao Giải thưởng trong các cuộc họp của Hội đồng xét chọn từ đơn vị cơ sở lên bộ, ngành, cơ quan quản lý, Hội phụ nữ cấp trên;

d) Ý kiến nhận xét bằng văn bản của lãnh đạo cấp uỷ, chính quyền trực tiếp quản lý, theo dõi tập thể hoặc cá nhân đề nghị xét trao giải thưởng;

đ) Công văn đề nghị xét trao Giải thưởng của bộ, ngành, đơn vị, cơ quan công tác, Hội LHPN tỉnh, thành phố và của Hội đồng thi đua khen thưởng cấp tỉnh, thành phố;

e) Các loại tài liệu, bài báo, khen thưởng, tranh ảnh, sản phẩm...có liên quan đến thành tích của tập thể hoặc cá nhân được đề nghị xét trao giải thưởng.

(Chú ý: Mỗi loại văn bản gồm 02 bộ gốc có xác nhận, chữ ký và đóng dấu của đơn vị hoặc cơ quan chủ quản).

2. Quy trình xét chọn:

a) Các bộ, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương tiến hành bình xét từ cơ sở và gửi hồ sơ cá nhân hoặc tập thể phụ nữ đề nghị được xét chọn trao giải thưởng lên Hội đồng quản lý Quỹ;

b) Ban Thường trực tiếp nhận, xem xét thủ tục hồ sơ, lên danh sách, phân loại hồ sơ theo lĩnh vực, ngành nghề công tác;

c) Thẩm định các hồ sơ đề nghị xét chọn;

d) Hội đồng quản lý Quỹ họp xét chọn các hồ sơ có thành tích đặc biệt xuất sắc;

đ) Thông báo các đơn vị, cá nhân được xét chọn trao giải thưởng trong năm.

Chương VI

NGUỒN TÀI CHÍNH, QUẢN LÝ QUỸ

Điều 20. Nguồn thu của Quỹ

1. Ngân sách nhà nước hỗ trợ (nếu có).

2. Thu từ hoạt động truyền thông, quảng bá hình ảnh của Quỹ và từ các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.

3. Đóng góp tự nguyện, tài trợ hợp pháp của cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước.

4. Lãi tiền gửi ngân hàng theo quy định.

5. Thu từ các hoạt động đầu tư tài chính hoặc các khoản thu hợp pháp khác.

6. Số dư kinh phí của năm trước của Quỹ được chuyển sang năm sau tiếp tục sử dụng.

Điều 21. Sử dụng Quỹ

1. Khen thưởng, hỗ trợ cho các đối tượng được nêu tại Điều 15 của Điều lệ Quỹ.

2. Chi cho hoạt động quản lý Quỹ tối đa 5% trên tổng số thu hàng năm của Quỹ; tuyên truyền, giới thiệu đối tượng hỗ trợ Quỹ trên phương tiện thông tin đại chúng; tổ chức các hoạt động giao lưu, kết nối giữa các đối tượng hỗ trợ Quỹ. Việc chi này thực hiện theo quy định và hướng dẫn của pháp luật về tài chính hiện hành, nội dung chi không trùng lặp với nội dung chi từ ngân sách nhà nước.

3. Tài trợ theo sự ủy nhiệm của cá nhân, tổ chức và thực hiện các dự án tài trợ có địa chỉ theo quy định của pháp luật.

4. Được sử dụng tiền nhân rồi của Quỹ để mua trái phiếu Chính phủ hoặc gửi tiết kiệm theo nguyên tắc, chế độ tài chính hiện hành của Nhà nước và quy định của Trung ương Hội LHPN Việt Nam nhằm bổ sung nguồn tài chính cho Quỹ.

Điều 22. Kế toán, thống kê, kiểm tra, kiểm toán

1. Hạch toán kế toán, quyết toán và chế độ báo cáo:

a) Quỹ tổ chức và thực hiện công tác kế toán, thống kê theo quy định của pháp luật về kế toán, thống kê; mở sổ sách ghi chép đầy đủ danh sách các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp, tài trợ và danh sách, địa chỉ các đối tượng được Quỹ giúp đỡ;

b) Việc hạch toán kế toán, quyết toán kinh phí của Quỹ thực hiện theo chế độ kế toán hiện hành. Nghiêm cấm việc để ngoài sổ sách kế toán bất kỳ khoản thu, chi, một loại tài sản, tiền quỹ, công nợ hay khoản đóng góp nào của các đơn vị, tổ chức, cá nhân;

c) Đối với các nguồn viện trợ, thực hiện theo dõi, hạch toán và quyết toán theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn viện trợ và theo thỏa thuận với nhà tài trợ;

d) Thực hiện chế độ báo cáo hàng năm với Bộ Tài chính, nhà tài trợ và Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam chậm nhất vào ngày 30/2 năm sau.

2. Công tác quản lý thu chi Quỹ:

a) Quỹ phải thực hiện công khai mọi khoản thu, chi và chấp hành đúng chế độ tài chính, kế toán của Nhà nước nhằm cung cấp những thông tin cần thiết phục vụ cho công tác quản lý, chỉ đạo điều hành thu, chi của Quỹ;

b) Định kỳ và đột xuất, Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm kiểm tra việc quản lý, sử dụng nguồn tài chính của Quỹ. Giám đốc Quỹ chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ hoạt động thu, chi của Quỹ;

c) Kiểm toán tình hình thu chi tài chính của Quỹ được thực hiện theo Luật Kiểm toán hiện hành;

d) Lưu trữ sổ sách, chứng từ kế toán tài chính thực hiện theo quy định của Nhà nước.

Chương VII

HỢP NHẤT, SÁP NHẬP, CHIA, TÁCH VÀ GIẢI THỂ QUỸ

Điều 23. Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách

1. Việc hợp nhất, sáp nhập, chia, tách Quỹ được thực hiện theo quy định của Bộ Luật dân sự, Nghị định số 148/2007/NĐ-CP ngày 25/9/2007 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Khi hợp nhất, sáp nhập, chia, tách Quỹ thì toàn bộ tiền và tài sản của Quỹ phải được tiến hành kiểm kê đầy đủ và kịp thời trước khi tiến hành các thủ tục trên, tuyệt đối không được phân chia tài sản Quỹ.

Điều 24. Giải thể Quỹ

Trong trường hợp Quỹ bị giải thể, tuyệt đối không được phân chia tài sản Quỹ. Toàn bộ số tiền và tài sản của Quỹ trước hết phải được sử dụng vào việc thanh toán các khoản nợ (nếu có). Sau khi thanh toán các khoản nợ và chi phí giải thể, số tiền còn lại của Quỹ được nộp vào ngân sách nhà nước.

Chương VIII

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT VÀ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Điều 25. Khen thưởng, ghi nhận

1. Cá nhân, tổ chức có nhiều công lao trong vận động quyên góp hoặc trực tiếp đóng góp, tài trợ cho Quỹ, được Quỹ tôn vinh ghi vào Sổ vàng và có Giấy ghi nhận đóng góp hoặc được đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng; được Hội LHPN Việt Nam xét tặng bằng khen, kỷ niệm chương theo quy định của Hội.

2. Hàng năm Quỹ mời các tổ chức, doanh nghiệp tham gia tài trợ và công nhận các nhà tài trợ chính của Quỹ. Các nhà tài trợ chính được hưởng các quyền lợi:

a) Được phép sử dụng hình ảnh logo Quỹ Giải thưởng tài năng nữ Việt Nam vào mục đích kinh doanh;

b) Được Quỹ và Hội LHPN Việt Nam ghi nhận sự đóng góp trong các sự kiện, các tài liệu tuyên truyền;

c) Được quảng cáo hình ảnh và nhãn hiệu tài trợ tại khu vực xung quanh nơi tổ chức Lễ trao giải hàng năm;

d) Được mời tham dự Lễ trao giải và các sự kiện khác của Quỹ.

Điều 26. Kỷ luật

Cá nhân, tổ chức thuộc Quỹ trong hoạt động có hành vi vi phạm các quy định của Điều lệ này sẽ bị xử lý kỷ luật tùy theo tính chất và mức độ vi phạm; trường hợp gây thất thoát tài sản, tài chính của Quỹ thì phải bồi thường hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 27. Khiếu nại, tố cáo

Cá nhân, tổ chức có quyền khiếu nại, tố cáo những hành vi vi phạm Điều lệ Quỹ, tố cáo những hành vi tham ô tài chính, tài sản Quỹ với Hội đồng Quản lý Quỹ, với Ban Kiểm soát Quỹ hoặc với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Chương IX

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 28. Thể thức sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Điều lệ Quỹ có thể được sửa đổi, bổ sung theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ và phải được Bộ Nội vụ công nhận.

Điều 29. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ này gồm 9 (chín) Chương 29 (hai mươi chín) Điều có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Bộ trưởng Bộ Nội vụ ra Quyết định cấp Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ.

2. Căn cứ các quy định của pháp luật về quỹ xã hội, quỹ từ thiện và Điều lệ Quỹ giải thưởng tài năng nữ, Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thi hành bản Điều lệ này. Red